ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ PHỤ DỰC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:183 /UBND-KT	*Phụ Dực, ngày 22 tháng 10 năm 2025*

BÁO CÁO
V/v đánh giá thực hiện quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi

Thực hiện công văn số 784/SNNMT- CCTL ngày 11/8/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên V/v đánh giá thực hiện quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi. Ủy ban nhân dân xã Phụ Dực báo cáo như sau:

I. Đặc điểm hệ thống công trình thủy lợi của xã Phụ Dực

a) Về đê

- Tuyến đê chính từ km5+00 đến km16+00 chiều dài khoảng hơn 11km, mặt đê rộng 8m được cứng hóa bê tông xi măng, có 02 cống chính qua đê là cống giáp Lý Xá thị trấn An Bài và cống đê Thôn Đông, 01 điếm canh coi là điếm đê thôn Đông. Ủy ban nhân dân xã đã giao cho quản lý đê nhân dân theo từng địa phận quản lý.

- Tuyến bờ bao ngoài đê bối km10+500 đến km12+900 chiều dài khoảng 2,4km hiện nay cao trình thấp được xây dựng từ lâu đã xuống cấp cần được tu sửa để phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai.

b) Về kè

Trong xã có 1,2km kè từ km13+050 đến km14+250.

c) Các cống dưới đê

Các cống qua đê mới được xây dựng lại nên còn khá tốt có thể đảm bảo việc tiêu thoát nước phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

d) Các điếm canh coi

Trên địa bàn xã có 07 điếm (gồm An Ninh cũ 02, An Bài 01, An Thanh 01, An Mỹ 03), điếm gác đảm bảo đáp ứng cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

đ) Hệ thống công trình thủy lợi nội đồng

- Trên địa bàn xã có 30 trạm bơm nhỏ và vừa để phục vụ bơm, tiêu thoát nước. Hệ thống giao thông thủy lợi nội đồng được Ủy ban nhân dân xã, Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, thường xuyên tu bổ, khơi thông các tuyến sông trục cấp III cơ bản các tuyến sông trục của xã đảm bảo tốt việc tiêu thoát nước phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Các tuyến tiêu nước trong khu dân cư, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo cho các thôn tổ chức nạo vét, khơi thông và xây dựng máng tiêu thoát nước đảm bảo việc tiêu úng trong mùa mưa bão.

II. Quy hoạch thủy lợi và phòng chống thiên tai của xã

Địa hình của xã chạy dài từ Đông sang Tây và thấp dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam. Trên địa bàn xã có khoảng hơn 11 km đê, hệ thống thủy lợi của xã vừa làm nhiệm vụ bơm, tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp vừa làm nhiệm vụ tiêu nước chống ngập, úng cho sản xuất nông nghiệp, khu dân cư, cụm, khu công nghiệp, khu đô thị trên địa bàn xã khi có bão, lũ, mưa lớn xảy ra. Căn cứ vào đặc điểm địa hình; công suất tiêu nước của các trạm bơm tiêu bằng động lực; khả năng tiêu tự chảy của các cống tự tiêu trên địa bàn các xã đã xây dựng quy hoạch, phân vùng tiêu tương ứng với các thôn.

III. Kết quả triển khai phương án phát triển kết cấu hạ tâng phòng chống thiên tai và thủy lợi

Để đáp ứng yêu cầu cung cấp và tạo nguồn nước chủ động phục vụ các ngành kinh tế và dân sinh; nhu cầu tiêu, thoát nước cho sản xuất, phát triển các khu công nghiệp, đô thị, dân cư; bảo vệ dân sinh kinh tế, cơ sở hạ tầng, bảo vệ môi trường không bị ô nhiễm do chất lượng nước thải từ các làng nghề và các hoạt động của các khu công nghiệp trong xã; Ủy ban nhân dân xã đã triển khai thực hiện phát triển kết cấu hạ tầng phòng chống thiên tai và thủy lợi. Trong đó trọng tâm nâng cấp, cải tạo lại các công trình trạm bơm chính, một số đoạn đê đã xuống cấp cần được nâng cấp cải tạo.

Hàng năm, xã phân bổ kinh phí kết hợp với kinh phí tỉnh hỗ trợ thực hiện cải tạo, nạo vét một số kênh trục chính khơi thông dòng chảy; kiên cố hóa một số đoạn kênh tưới, tiêu; kiên cố hóa giao thông nội đồng; đồng thời các xã huy động sức dân nạo vét hệ thống kênh tưới, tiêu đảm bảo đáp ứng việc tưới, tiêu thoát nước hạn chế tình trạng ngập úng khi có mưa lớn, bão, lũ xảy ra.

IV. Tình hình thực hiện các giải pháp thực hiện quy hoạch

1.Về cơ chế, chính sách

Phối hợp tham gia ý kiến xây dựng, hoàn thiện các cơ chế chính sách để huy động mọi nguồn lực trong lĩnh vực đầu tư, quản lý, khai thác công trình thủy lợi, công trình phòng chống thiên tai; các quy định về cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, dịch vụ thủy lợi; tham gia ý kiến xây dựng cơ chế chính sách huy động hiệu quả nguồn lực để phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai từ Quỹ phòng, chống thiên tai.

2. Về phát triển nguồn lực

Hàng năm, cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực về quản lý, vận hành công trình thủy lợi; ứng dụng và phát triển công nghệ mới, chú trọng công nghệ số trong quản lý, vận hành hệ thống thủy lợi; bồi dưỡng tay nghề cho người lao động trực tiếp tham gia vận hành công trình thủy lợi xã.

3. Về khoa học công nghệ

Phối hợp tham gia góp ý xây dựng, sửa đổi các tiêu chuẩn, quy chuẩn cho công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai trong điều kiện biến đổi khí hậu và các tác động bên ngoài.

Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, vận hành công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai; ứng dụng khoa học công nghệ, vật liệu mới trong thiết kế,

xây dựng công trình thủy lợi, công trình phòng chống thiên tai; ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, thông minh vào chỉ đạo, điều hành, quản lý, khai thác, vận hành hạ tầng thủy lợi, phòng, chống thiên tai.

Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo để sử dụng nước tiết kiệm, an toàn, tuần hoàn, tái sử dụng nước; đẩy mạnh áp dụng công nghệ, biện pháp tưới tiết kiệm nước, tăng hiệu quả sử dụng nước; quản lý, xử lý hiệu quả nguồn gây ô nhiễm nguồn nước trong công trình thủy lợi.

4. Về giáo dục, tuyên truyền

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ, khai thác công trình thủy lợi; công trình phòng, chống thiên tai, phát huy vai trò giám sát của người dân, sự tham gia của các bên liên quan.

Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, lồng ghép vào một số chương trình giảng dạy trong các nhà trường, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt cộng đồng của các cơ quan, đơn vị, cộng đồng dân cư. Nhân rộng, phổ biến những mô hình hiệu quả trong quản lý, khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi, công trình phòng, chống thiên tai.

5. Về huy động nguồn lực

Ưu tiên nguồn ngân sách nhà nước để xây dựng những công trình thủy lợi phục vụ đa mục tiêu, phục vụ vùng dễ bị chịu tác động của bão, mưa lớn gây ngập úng, hoặc vùng dễ chịu tác động của hạn hán, thiếu nước; giải quyết các vấn đề cấp bách trong phòng, chống thiên tai và thủy lợi.

Huy động các nguồn lực Nhà nước (ngân sách Nhà nước, vốn ngoài ngân sách, vốn tín dụng, Quỹ phòng chống thiên tai…) tham gia đầu tư vào phát triển hạ tầng thủy lợi, phòng, chống thiên tai theo quy hoạch; đảm bảo các nguồn vốn được đầu tư đảm bảo hiệu quả, minh bạch, phù hợp với các nguồn lực theo phân kỳ quy hoạch.

6. Tổ chức bảo vệ hệ thống thủy lợi

Tăng cường bảo vệ công trình thủy lợi, thực hiện cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn xã; làm tốt công tác ngăn chặn, xử lý, giải tỏa các trường hợp vi phạm hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, vi phạm về xả rác thải, xả nước thải vào công trình thủy lợi.

V. Tồn tại, hạn chế

- Trên địa bàn xã còn một số trạm bơm được xây dựng từ lâu, đến nay chưa được đầu tư cải tạo, nâng cấp, máy móc thiết bị đã xuống cấp; thiết bị vận hành công trình lạc hậu dẫn đến hiệu suất phục vụ tưới, tiêu chưa cao, khó khăn cho việc ứng dụng các biện pháp tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng.

- Xã có nhiều khu, cụm công nghiệp, tốc độ đô thị hóa và giao thông phát triển nhanh dẫn đến nhu cầu tiêu thoát nước ngày một tăng, gây áp lực lớn cho hệ thống thủy lợi; nhiều công trình thủy lợi của xã không đáp ứng được yêu cầu tiêu thoát nước mỗi khi có bão, mưa lớn.

- Vẫn xảy ra tình trạng xả nước thải chưa qua xử lý của các khu, cụm công nghiệp, làng nghề vào hệ thống thủy lợi.

VI. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí để cải tạo, nâng cấp các công trình phục vụ phòng, chống thiên tai, sản xuất nông nghiệp và đời sống dân sinh, nạo vét khơi thông dòng chảy kênh tiêu.

- Nâng cấp, cải tạo xây dựng các trạm bơm tưới, tiêu nước để tiêu động lực cho Xí nghiệp Khai thác công trình thủy lợi khu vực Quỳnh Phụ khi có mưa lớn xảy ra.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sớm xây dựng quy hoạch khu vực bãi ngoài đê (khu vực lò sản xuất vôi của Thị trấn An Bài cũ) đảm bảo hành lang thoát lũ, bảo vệ đê điều, giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong khu vực.

Ủy ban nhân dân xã Phụ Dực trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Đảng uỷ - HĐND xã;
- Lãnh đạo Uỷ ban nhân dân xã;
- Các phòng ban chuyên môn liên quan;
- Lưu: VT, KT, PTT.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ PHỤ DỰC T.HƯNG YÊN

Phạm Đức Thuận